

TIẾP CẬN TIỂU THUYẾT “MẢNH ĐẤT LẮM NGƯỜI NHIỀU MA” CỦA NGUYỄN KHẮC TRƯỜNG TỪ TRIẾT LÝ ÂM DƯƠNG

Nguyễn Văn Tùng¹

Tóm tắt: Khái niệm và triết lý âm dương xuất hiện từ xa xưa, đã trở nên thịnh hành trong khoa học và văn hoá đời sống, ở đây, được vận dụng để tiếp cận tiểu thuyết *Mảnh đất lắm người nhiều ma* của Nguyễn Khắc Trường. Bằng triết lý này, người nghiên cứu đã phân tích mô hình cấu trúc âm dương trong một số yếu tố nghệ thuật của cuốn tiểu thuyết. Mô hình cấu trúc âm dương của không gian - thời gian, nhân vật và sự kiện của cuốn tiểu thuyết với sự lẩn át của yếu tố âm, sự yếu ớt mờ nhạt của yếu tố dương đã tạo nên ấn tượng đậm nét về sự bất ổn và thực trạng nguy cấp của đời sống xã hội. Qua đó cuốn tiểu thuyết đã khái quát bức tranh của nông thôn trong một thời đoạn nói riêng và bức tranh của xã hội Việt Nam nói chung giai đoạn đầu thời kỳ Đổi mới.

Từ khoá: triết lý âm dương, tiểu thuyết, Nguyễn Khắc Trường

1. MỞ ĐẦU

Một số vấn đề về nông dân và nông thôn mà tiểu thuyết *Mảnh đất lắm người nhiều ma* của Nguyễn Khắc Trường đặt ra, đứng về góc độ xã hội, cho đến thời điểm này có thể đã được giải quyết, tuy nhiên đến ngày nay, dường như *Mảnh đất lắm người nhiều ma* vẫn có tính thời sự, nếu đi sâu nghiên cứu và tiếp cận tác phẩm bằng một công cụ mới có thể nhận thấy sức khái quát của cuốn tiểu thuyết còn có khả năng mở ra những chiều kích mới. Người đọc vẫn cảm nhận được đằng sau câu chuyện về nông dân và nông thôn những vấn đề nhân sinh sâu sắc hơn.

Sử dụng một triết lý cổ xưa – triết lý âm dương để tiếp cận cuốn tiểu thuyết nêu trên, trong nghiên cứu này chúng tôi phân tích một số yếu tố nghệ thuật cơ bản của cuốn tiểu thuyết theo một cách nhìn khá mới lạ, qua đó trình bày những kiến giải mới về giá trị nghệ thuật của cuốn tiểu thuyết và tư duy sáng tác của nhà văn.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái niệm và triết lý âm dương đã có từ xa xưa, trong đó âm và dương được coi là hai yếu tố bản thể khởi nguyên, hai thái cực đối lập trong vũ trụ. Nguồn gốc của khái niệm và triết lý này có nhiều cách giải thích, nhưng người ta thấy vấn đề này lần đầu được

¹ Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

ghi trong sách *Kinh Dịch* (2800 TCN) Trung Quốc. Khổng Tử là người được cho là đã tổng hợp, hệ thống hoá và phát triển một số hiểu biết của tiền nhân về âm, dương và quan hệ âm - dương trong *Kinh Dịch*.

Âm là gì, dương là gì và mối quan hệ giữa âm và dương là những vấn đề cơ bản của triết lí âm dương.

Âm và dương là hai yếu tố có ý nghĩa tượng trưng rất lớn. Với âm và dương, người xưa có thể quy hầu hết mọi sự vật và hiện tượng trong vũ trụ vào một trong hai yếu tố đó. Theo Ngô Thế Lân, động được coi là dương, tĩnh là âm; cương là dương, nhu là âm; mặt trời, ánh sáng, lửa, sinh động, ban ngày, đàn ông là dương; mặt trăng, tối tăm, nguội lạnh, bất động, ban đêm, đàn bà là âm; trời là dương, đất là âm; số lẻ là dương số chẵn là âm. Đứng ở góc độ xã hội, những mối quan hệ trên dưới: vua - tôi, thầy - trò, cha - con; những sự phân biệt: đúng - sai, phải - trái, thật - giả, quân tử - tiện nhân cũng được quy về dương và âm; những việc tốt là dương, những việc xấu là âm;... [4]

Quan điểm biện chứng cho rằng không có sự vật hiện tượng nào hoàn toàn là âm hoặc hoàn toàn là dương. Điều đó có nghĩa là trong sự vật hiện tượng thuộc/ được gọi là âm có dương và ngược lại. Để biết sự vật hiện tượng nào đó là âm hoặc dương thì phải đặt nó trong mối quan hệ với sự vật hiện tượng khác; đồng thời để xác định được sự vật hiện tượng là âm hoặc dương cần căn cứ vào tiêu chí xác định.

Âm và dương trước hết có mối quan hệ đối lập, mâu thuẫn, thường đấu tranh với nhau để giành vị trí chủ đạo, trung tâm. Nhưng mặt khác, hai yếu tố âm và dương có mối quan hệ chặt chẽ và có thể chuyển hoá lẫn nhau, âm quá thịnh, quá phát thì có thể chuyển thành dương và ngược lại. Hơn thế, âm cần dựa vào dương, dương cần dựa vào âm để tồn tại. Khi âm phát triển thì dương dần suy yếu và ngược lại.

Sự vật hiện tượng muốn phát triển cần luôn có sự vận động chuyển hoá âm dương, chính trong quá trình vận động đó mà âm và dương luôn lập lại được thế cân bằng. Mất cân bằng âm dương thì con người sinh ra bệnh tật, xã hội phát sinh nhiều bất công ngang trái hoặc thối hư tật xấu...

Triết lí âm dương đã được vận dụng vào nhiều lĩnh vực khoa học đời sống xã hội, trong đó điển hình là trong khoa học y học cổ truyền, trong kiến trúc xây dựng, trong tập tục tập quán văn hoá xã hội,...

2.2. Tiểu thuyết *Mảnh đất lắm người nhiều ma* của nhà văn Nguyễn Khắc Trường được nhà văn hoàn thành năm 1988 với lời đề cuối tác phẩm “*Những ngày giáp hạt 1988*”, được xuất bản lần đầu năm 1990. Tác phẩm này có bối cảnh chung là xã hội Việt Nam những năm 80 của thế kỷ XX, thời kỳ hậu chiến, đất nước và nhân dân ta có biết bao khó khăn thiếu thốn, bởi thế chắc không phải ngẫu nhiên nhà văn dùng chữ “*Những*

ngày giáp hạt” trong câu cuối cùng đánh dấu thời gian hoàn thành tiểu thuyết. Nhân vật và sự kiện cuốn tiểu thuyết xoay quanh những số phận con người ở làng Giếng Chùa. Từ khi ra đời đến nay, *Mảnh đất lắm người nhiều ma* đã trở thành một hiện tượng văn học thu hút sự chú ý của giới nghiên cứu phê bình và bạn đọc rộng rãi. Cuốn tiểu thuyết này được coi là một trong những thành tựu của tiểu thuyết Việt Nam thời Đổi mới, một tác phẩm đặc sắc về đời sống nông thôn miền Bắc Việt Nam.

Đã có nhiều công trình bài viết nghiên cứu tiểu thuyết *Mảnh đất lắm người nhiều ma* theo nhiều cách tiếp cận, từ góc độ xã hội học (những nghiên cứu về nông thôn, nông dân trong một số luận văn), văn hoá học (nghiên cứu về thế giới kỳ ảo), thi pháp học (những nghiên cứu về cấu trúc, thế giới nhân vật)...

Ở bài viết này, chúng tôi sẽ trình bày một cách tiếp cận mới, đó là tiếp cận *Mảnh đất lắm người nhiều ma* từ triết lý âm dương, một triết lý mang tính triết học về vũ trụ và con người và chắc chắn đã ảnh hưởng rất nhiều đến đời sống văn hoá, tư duy của người Việt, trong đó có tư duy sáng tạo nghệ thuật của nhà văn. Ý tưởng tiếp cận đó trước hết được gợi ra từ tên tác phẩm. Trong nhan đề cuốn tiểu thuyết có hai yếu tố người – ma đại diện cho dương và âm. Ý tưởng đó còn được gợi lên từ chính những nhân vật và sự kiện của tác phẩm, điển hình là âm mưu “lấy âm trị dương” của các nhân vật họ Trịnh trong cuộc đối đầu với họ Vũ.

Chúng tôi sử dụng phương pháp nghiên cứu liên ngành, nghĩa là sử dụng khái niệm âm và dương cùng với triết lý âm dương để tiếp cận giải mã các yếu tố nghệ thuật trong tiểu thuyết *Mảnh đất lắm người nhiều ma*.

Cách tiếp cận này, theo chủ quan của người viết sẽ mang đến một sự mới mẻ trong việc nghiên cứu một tác phẩm văn học, từ một triết lý cổ xưa nhưng có thể mang đến những kiến giải mới. Điều này không chỉ có ý nghĩa trong việc tiếp nhận tác phẩm, mà hơn thế còn có thể khai mở hiểu biết những vấn đề thuộc về tư duy sáng tác nghệ thuật của nhà văn.

Về khái niệm âm và dương cũng như mối quan hệ âm và dương theo triết lý âm dương đã được chúng tôi trình bày khá chi tiết ở trên. Tuy nhiên, với những nội dung nghiên cứu được triển khai dưới đây, chúng tôi hiểu âm và dương theo nghĩa: âm tức là thuộc ma, thuộc những thế lực đối lập với con người, thường âm mưu, hành động chống lại con người hoặc những điều tốt đẹp thuộc về con người; dương là thuộc người, thuộc về con người với tính cách người, với những phẩm chất tốt đẹp trong mối quan hệ hài hoà giữa cá nhân và cộng đồng xã hội.

2.2.1. Không gian - thời gian của tiểu thuyết "Mảnh đất lắm người nhiều ma" nhìn từ triết lý âm dương.

Không gian và thời gian nghệ thuật được quan tâm đầu tiên, bởi đó là môi trường tồn tại, dung chứa nhân vật và sự kiện.

Không gian và thời gian trong cuốn tiểu thuyết này về hình thức và bản chất thể hiện khá đậm nét ấn tượng âm - dương.

Về không gian, những không gian thuộc âm, đó là không gian núi ông Bụt gắn với những câu chuyện ma mị hú hồn hú vía, không gian từ đường dòng họ Trịnh, không gian đám ma Vũ Đình Đại ở nhà Vũ Đình Phúc, không gian căn lều rách nát nhà Quênh với sự ghé thăm của Gái và đứa con đã chết, không gian dưới bếp nơi những người phụ nữ và trẻ con ăn uống, không gian những ngôi nhà có hình thức bên ngoài to đẹp nhưng lại là nơi chủ nhân của chúng tính toán những âm mưu hạ bệ, hãm hại đối thủ (nhà Phúc, nhà Hàm, nhà Thủ, nhà Sửu), thậm chí cả không gian uỷ ban hành chính nhưng chủ yếu là diễn ra những cuộc đánh chén và đấu đá của các phe cán bộ, không gian nghĩa trang của làng về đêm... Kể cả không gian đồng ruộng – nơi sản xuất, nơi sinh kế của người dân, vốn thuộc về dương nhưng cũng bị âm hoá, bởi nơi đó diễn ra những xung đột tranh chấp đất đai, nơi chôn giấu những cột mốc đánh dấu chủ quyền của dòng họ (họ Trịnh)...

Có thể nhận thấy, không gian chiếm đa số trong tiểu thuyết *Mảnh đất lắm người nhiều ma* là không gian thuộc âm.

Những không gian thuộc dương hầu như rất ít. Những không gian xanh tươi của hoa lá hoặc thơ mộng, yên bình của chốn thôn quê như thường thấy ở một tác phẩm viết về nông thôn ít khi xuất hiện trong cuốn tiểu thuyết này.

Một vùng quê thuần nông mà những khung cảnh được miêu tả hầu như không có không khí bình yên mà luôn tiềm ẩn những thanh âm, màu sắc, nguy cơ của sự bất ổn và xung đột. Có lẽ vì thế, cuốn tiểu thuyết có một không gian chung khá ảm đạm, huyền hoặc, ẩn chứa những thế lực hắc ám...

Về thời gian, giống như không gian, thời gian thuộc âm chiếm đa số. Đó là thời gian đêm diễn ra đám tang Vũ Đình Đại khi trên nhà mọi người tổ chức các nghi lễ cho người chết một cách khá ảm ỉ, náo nhiệt, thì ở dưới bếp Thó ăn cắp hũ rượu của nhà Vũ Đình Phúc; thời gian đêm khuya với hai người sống và một người đã chết trong căn lều rách nát tối tăm của Quênh; thời gian đêm khuya đồng loã với âm mưu và hành động đào mộ Vũ Đình Đại của Trịnh Bá Hàm và những kẻ đồng phạm, thời gian đêm tối để Sơn chặn đường gặp Vũ Đình Phúc xin Phúc tha cho Hàm theo mưu kế của Trịnh Bá Thủ, thời gian đêm khuya để Trịnh Bá Thủ và Cao đội Sơn từ nhà chị gái (Bà Cả) đi ra để giả làm Vũ Đình Phúc hãm hại Sơn, thời gian đêm khuya Sơn tìm ra sông tự tử lúc bị dồn đến đường

cùng, thời gian đêm tối cho Trịnh Bá Hàm lên vào nhà ngang thậm thụt với Gái – người làm thuê – ngay sau khi Son vừa chết,...

Hoàn toàn không ngẫu nhiên khi các nhân vật đã chọn đêm tối làm thời gian hành động thực hiện những mưu ma chước quỷ hoặc những công việc hành động có tính chất mờ ám tiêu cực... Đó thời gian thuộc âm, thời gian của ma, thời gian đồng loã với những kẻ xấu, thời gian của những kiếp sống tăm tối.

Sự lặp lại của bóng đêm trong không gian và thời gian tác phẩm thể hiện rất rõ tư duy âm dương về không gian và thời gian của nhà văn. Bởi lẽ “*Không gian đâu phải chỉ là địa điểm, môi trường. Không gian là sản phẩm do hoạt động của con người sản xuất ra, mang đầy tính chất ý thức hệ*” [5, tr.187]. “Ý thức hệ” ở đây chính là ám ảnh về tính biểu tượng của bóng đêm, về tính âm theo triết lý âm dương trong tư duy nghệ thuật của nhà văn.

Không chỉ là môi trường dung chứa nhân vật, không gian thời gian trong cuốn tiểu thuyết *Mảnh đất lắm người nhiều ma* đã thể hiện những đặc điểm của một không gian nghệ thuật mang ý nghĩa biểu trưng đậm nét. Thật đáng sợ thay, khi bao trùm lên cái thế giới nghệ thuật của cuốn tiểu thuyết này lại là một không khí ảm đạm, tối tăm, nhiều âm khí đến nhường ấy.

Nếu tìm một từ khoá có thể khái quát cho cả không gian và thời gian trong cuốn tiểu thuyết này, thì đó chính là “bóng đêm”. Hình tượng bóng đêm liên tục tái hiện trong cả cuốn tiểu thuyết. Bóng đêm vốn là một biểu tượng văn học có tính phổ quát trong các nền văn học các quốc gia, biểu thị cho sự lộng hành của các thế lực tà ác và những dự cảm bất an. Trong tôn giáo, bóng đêm biểu thị cho địa ngục tối tăm lạnh lẽo. Trong triết học Trung Hoa cổ, bóng đêm đồng nghĩa với phần màu tối biểu thị cho Âm trong thái cực đồ âm dương.

Bởi thế, có thể nói, không gian và thời gian nghệ thuật của cuốn tiểu thuyết này đã mang đến cho người đọc thông điệp về sự bất ổn, sự ngự trị của những thế lực tà ác.

2.2.2. Thế giới nhân vật nhìn từ triết lý âm dương

Nếu lấy sự sống - chết làm tiêu chí cơ sở phân loại, tức người sống là dương và người chết là âm, có thể phân loại các nhân vật trong cuốn tiểu thuyết này ra ba tuyến: âm, dương và nửa dương, nửa âm.

Các nhân vật thuộc âm, trước hết là Trịnh Bá Hoành - người trước khi chết đã dặn dò trăng trời cho con trai Trịnh Bá Hàm về mối thù truyền kiếp với dòng họ Vũ. Nhân vật thuộc âm thứ hai, đã chết khi vừa xuất hiện, đó là cô con gái của Bé - người đàn bà trong đêm tối dạt vào túp lều của Quên. Và bên cạnh đó, trong thế giới nhân vật *Mảnh đất lắm người nhiều ma* còn nhiều những nhân vật ma quỷ như ma núi ông Bụt, ma nữ đã quyến

rũ Quềnh (và làm Quềnh trở nên một kẻ ngẩn ngơ, nghèo đói, làm thuê làm mướn kiếm ăn độ nhật, nghiện rượu); những bóng ma thường hiện ra trên chóc người sống...

Những nhân vật nửa âm nửa dương là những người đã từng đồng hiện với các nhân vật khác của tác phẩm nhưng họ đã chết trong diễn biến của cốt truyện, đó là Vũ Đình Đại – bố của Vũ Đình Phúc, chết vì già yếu, Quềnh – chết vì một bữa no, Sơn – chết vì bị Thủ biến thành công cụ thực hiện mưu mô xảo quệt. Điều xót xa là trong ba cái chết đó có đến hai cái chết bất đắc kì tử. Thủ tục tiền họ ròi cõi trần cũng được làm vô cùng sơ sài, giản tiện. Quềnh chỉ được bó chiếu để chôn tại chỗ anh ta chết (núi ông Bụt), sau đó do có người kiện lên chính quyền mà được đào lên táng lại trong một chiếc áo quan. Đó là một sự kiện đau xót, vì theo tâm linh, như thế chẳng khác gì bị chết hai lần...

Nếu lấy hành động, lời nói, tính cách của nhân vật làm tiêu chí phân loại, có lẽ rất nhiều người dương nhưng thuộc âm, hình thức là người mà bản chất là ma. Vì họ là người nhưng hành động, lời nói của họ như ma. Những người ấy phần người thì ít mà phần ma thì nhiều; phần ma chiếm ưu thế, họ đích thị là “ma” như cách gọi của nhà văn trong nhan đề tác phẩm, nên họ được xem là thuộc âm. Họ luôn mang trong mình lòng sân hận và rắp tâm thực hiện mọi thủ đoạn để hãm hại đối phương. Những âm mưu, toan tính, hành động của họ không vì lợi ích chung mà để trả thù cá nhân, để đạt được lợi ích cá nhân, bất chấp đạo nghĩa.

Đó là Trịnh Bá Hàm, trưởng họ Trịnh, con cả của Trịnh Bá Hoành, bị thọt chân từ nhỏ nhưng có khả năng sinh lý rất mạnh. Hàm là con cả, tính cương cường quyết đoán, người được Trịnh Bá Hoành trước khi chết giao nhiệm vụ phải trả thù họ Vũ vì Trịnh Bá Hoành đã từng phải bán cả ruộng vườn để dốc vào cuộc tranh giành chức lý trưởng với Vũ Đình Đại nhưng không thành, gia sản bị khánh kiệt mãi mới vượng lại được. Mối thù ấy được bồi thêm bởi nghi ngờ Vũ Đình Phúc đã chộc thùng hai mắt linh vật (ông Hổ) trên bức tranh thờ giữa từ đường dòng họ Trịnh. Mối thù ấy lại càng thâm sâu hơn khi đối với Hàm, Phúc còn là tình địch. Phúc đã có gia đình nhưng yêu Sơn, lấy trình tiết của Sơn, nhưng không dám cùng Sơn đi trốn. Đến khi Sơn buộc phải về làm vợ Hàm thì việc đó bại lộ. Hàm ngậm đắng nuốt cay và đợi dịp trả thù. Và khi Vũ Đình Đại qua đời mới táng được ít hôm, Hàm đã quyết chí báo thù họ Vũ. Với sự giúp sức của những người trong dòng tộc và Thó, Hàm đã làm một việc tày trời, đêm khuya ra nghĩa trang “quật” mộ Vũ Đình Đại, dự định sẽ lật úp thi thể, lấy bộ ván áo quan gỗ dổi về đóng một món đồ gỗ rồi sẽ lừa bán cho một người nào đó trong họ Vũ. Trịnh Bá Hàm đã thực hiện đúng quy trình, chỉ dẫn của Trịnh Bá Hoành với âm mưu “lấy âm trị dương”, để khiến cho dòng họ Vũ lụn bại. Dĩ tâm của Trịnh Bá Hàm được thể hiện qua lời khấn mới nghe đã rợn tóc gáy: *“Lạy thần Thành hoàng, con xin được cái mã, lật sập thi thể chi họ Vũ xuống, để đưa quả báo này tới chốn dương gian, bắt họ Vũ phải chịu: Ba đời tuyệt tự/ Hữu nữ vô*

nam/ Hữu sinh vô dưỡng/ Gái thì đẻ ngược/ Giai chết không mồ/ Đứa ngã xừ Đoài/ Đứa vùi xừ Đông/ Đứa sống chạy rông/ Quanh năm khổn khổ/ Trồng rau ra cỏ/ Cấy lúa ra lau/ Trồng trầu hoá tiêu/ Gieo cà ra ớt/ Long đông lật đật/ Hết đường sinh nhai”. Việc làm của Hàm đã bị những người họ Vũ bắt được khi y đang hành sự.

Đó là Trịnh Bá Thủ, em trai của Trịnh Bá Hàm, người giữ chức bí thư đảng uỷ xã, vẻ ngoài luôn ngọt nhạt, nhũn nhặn, miệng thường nói về những điều tốt đẹp nhưng kì thực, Thủ còn nham hiểm hơn cả Trịnh Bá Hàm. Thủ đồng lõa với anh trai trong việc thực hiện âm mưu quật mộ Vũ Đình Đại. Thủ bày ra trò ép Son - vợ Hàm - đi gặp Vũ Đình Phúc trong đêm tối để xin tha tội cho Hàm nhưng lại cùng với Cao lén đi theo để bắt ngờ xuất hiện lập biên bản tạo chứng cứ gây sức ép buộc Phúc phải rút đơn kiện Hàm tội quật mộ. Đề ra đòn “quật ngã” Phúc, Thủ ép Son tiếp tục vu vạ tố cáo Vũ Đình Phúc tội hiếp dâm khiến Son phải nhảy sông tự tử.

Đó là Vũ Đình Phúc, một người sẵn sàng làm những trò bất nghĩa, bất hiếu để thăng tiến. Trong quá khứ, nhằm lấy lòng đội cải cách ruộng đất, Phúc và vợ sẵn sàng chửi bới mình trong cuộc đấu tố địa chủ Vũ Đình Đại. Chi tiết điển hình là lời Phúc hỏi bố mình trong cuộc đấu tố: “Địa chủ Đại, mày có biết tao là ai không?”. Phúc đã có vợ con nhưng trăng hoa yêu Son, lấy trinh tiết của Son khiến Son bị Hàm đánh đập sỉ nhục khi Hàm phát hiện vợ mình đã mất trinh tiết bởi Phúc. Phúc là cán bộ lãnh đạo xã, là trưởng họ, nhưng cũng là người thường xuyên tổ chức các cuộc họp của những đảng viên trong họ tộc bàn mưu tính kế, làm đơn kiện cáo nặc danh, củng cố quyền lực của mình đồng thời hạ bệ họ Trịnh.

Hàm, Thủ, Phúc là tiêu biểu cho kiểu nhân vật là người nhưng bản chất lại là ma, tính người ít tính ma nhiều, hình thức là dương nhưng bản chất thuộc âm. Giống như họ, trong tiểu thuyết này còn phải kể đến các nhân vật: Quảng (tức Đào Văn Quang, em trai của Quên); Sửu - chủ tịch xã nhưng thực chất chỉ là công cụ của Thủ; Cao - phó công an xã, cánh tay mặt của Thủ; Gái - người đàn bà làm thuê cho nhà Hàm nhưng mưu toan thay thế vị trí của Son, mưu toan việc tâm linh lọc lừa có lợi cho Hàm và Thủ để lấy lòng. Đó còn là Ưởng, là Ngạc - hai người cháu của Hàm, sẵn sàng làm bộ hạ thực thi những âm mưu của Hàm.

Điều đáng chú ý là các nhân vật người dương nhưng tính cách thuộc âm, đều là nhân vật chính, nhân vật trung tâm; đứng ở góc độ cộng đồng xã hội, họ lại là những người đứng đầu hoặc có vị trí quan trọng trong chính quyền. Về số lượng, họ lại ở thế áp đảo so với những người tốt.

Những nhân vật là người và có tính người; hình thức là dương và bản chất là dương, tức là có sự thống nhất giữa hình thức và bản chất không nhiều. Đó là Chính - trung tá nghi hưu - người từng vào sinh ra tử và luôn giữ đúng phẩm chất người lính cách mạng;

là Tùng - một đảng viên trẻ nhiệt huyết. Hai người ấy cho dù hiểu rõ tình hình, có lí tưởng sống, nói và làm vì lợi ích chung, nhưng tiếc thay họ không hoặc chưa có vai trò quyết định. Tác phẩm kết thúc với niềm hi vọng là sự đấu tranh của Chính và Tùng có thể mang đến sự thay đổi cho cuộc sống của Giếng Chùa...

Như vậy, đáng quan tâm hơn cả về nhân vật trong cuốn tiểu thuyết này là mối tương quan lực lượng giữa “người” và “ma” đứng từ góc độ hành động, lời nói, tính cách. Về mặt số lượng, ma nhiều mà người ít; về thể lực, ma chiếm thế áp đảo, còn người thì yếu thế. Nếu được đặt lại nhan đề cuốn tiểu thuyết, có lẽ phải biên tập lại là “Mảnh đất ít người nhiều ma”.

Thế giới người, ma trong cuốn tiểu thuyết này cho thấy rất nhiều vấn đề về cảm quan xã hội của nhà văn. Người viết tiểu thuyết dường như muốn gióng một hồi chuông cảnh báo về một tình trạng hết sức nguy cấp trong cộng đồng, khi số người đánh mất bản chất người ngày càng gia tăng. Những người đã bán linh hồn cho “ma” ấy sẵn sàng làm đủ mọi thủ đoạn để đạt được những mục đích cá nhân đen tối. Còn những người tốt, những người dám hành động vì lẽ phải trong xã hội lại ít quá, yếu thế, họ chưa đủ sức lấy lại thế cân bằng cho xã hội.

Tuy nhiên, như chúng tôi đã phân tích ở trên, người và ma không phải luôn cố định quan hệ và tương quan thể lực như thế mãi, mà rõ ràng hai bên đang đấu tranh, giằng co, chuyển hoá nhau. Ma khi được giáo hoá sẽ thành người. Cũng bởi thế, cho dù thế giới nghệ thuật ấy có quá nhiều ma, ma nhiều hơn người, nhưng tương lai rõ ràng đang le lói những tín hiệu về sự đổi thay theo chiều hướng tích cực.

2.2.3. Sự kiện của tiểu thuyết Mảnh đất lắm người nhiều ma nhìn từ triết lí âm dương

Nếu theo triết lí âm dương như đã phân tích ở trên, việc tốt là việc của con người, thuộc dương, việc xấu là việc của người nhưng có tính ma mãnh, thuộc âm.

Theo đó, những sự kiện thuộc âm hoặc có hình thức là dương nhưng bản chất lại thuộc âm ở cuốn tiểu thuyết này khá nhiều. Bên cạnh những sự kiện gắn với các nhân vật thuộc âm như đã trình bày ở trên, còn rất nhiều sự kiện, đó là “cái đói” như có móng vuốt đã nhảy vào cuộc sống của người Giếng Chùa, một nơi vốn có cuộc sống sung túc xưa nay. Cái đói do người dân chán ruộng chán đất vì cơ chế làm ăn khiến người chăm cũng hưởng như người lười, người trực tiếp sản xuất thì chịu đói còn những người gián tiếp lại ăn no.

Đó là các sự kiện dân làng Giếng Chùa đánh cãi chửi nhau để tranh giành phần ruộng “thượng đẳng điền”, sự kiện những người đảng viên thường xuyên đấu đá phe cánh nhằm hạ bệ nhau trong các cuộc họp.

Những sự kiện thuộc dương, bên cạnh những sự kiện gắn với các nhân vật như đã nêu ở trên, là những sự kiện báo hiệu sự thay đổi, tương lai tốt đẹp hơn tại làng Giếng Chùa, đó là việc giao khoán ruộng đất khiến người nông dân không còn chán đất, mùa màng thu hoạch khá hơn, cuộc sống dần trở nên no ấm, người đi làm ăn xa cũng trở về làng...

Nhìn một cách tổng quan, những sự kiện thuộc âm, có tính chất tiêu cực chiếm thế áp đảo, làm cho không khí của cuộc sống cộng đồng làng Vũ Đại bức bối, luôn tiềm ẩn xảy ra những biến cố không mong muốn. Tuy nhiên, theo triết lý âm dương, hai thái cực âm và dương luôn có sự đối lập, đấu tranh nhưng đồng thời cũng có sự chuyển hoá, thay đổi. Tác phẩm được kết thúc với tín hiệu về sự thay đổi theo chiều hướng có thể tốt hơn ở Giếng Chùa.

3. KẾT LUẬN

Qua những phân tích ở trên, có thể nhận thấy rất rõ trong thế giới nghệ thuật của cuốn tiểu thuyết *Mảnh đất lắm người nhiều ma*, với việc âm đang lấn lướt dương, dương bị âm hoá, nhà văn Nguyễn Khắc Trường đã tái hiện một bức tranh có màu sắc đặc biệt về nông thôn trong một giai đoạn đang có rất nhiều sự bất ổn và báo hiệu những đổi thay chuyển mình tuy mới chỉ là bước đầu mờ nhạt. Không dừng lại ở đây, qua bức tranh hiện thực về nông thôn, người đọc còn nhận ra bức tranh về xã hội Việt Nam ngay trước và đầu thời kỳ Đổi mới. Bằng cuốn tiểu thuyết này, nhà văn đã rung lên hồi chuông báo động về những mất đối lập, những mâu thuẫn trong đời sống xã hội cần sớm nhận rõ và khẩn trương giải quyết.

Qua quá trình tiếp cận, cũng dễ nhận thấy tính tương hợp và khả dụng giữa lý thuyết (triết lý âm dương) và thực tiễn tác phẩm. Cách tiếp cận này mang đến sự lý giải về cấu trúc không gian thời gian, nhân vật và sự kiện của tác phẩm; hơn thế, còn mang đến những lý giải về những xung đột lợi ích trong đời sống xã hội. Cũng giống như hai yếu tố âm dương và xung đột âm dương vốn tồn tại trong vũ trụ, âm và dương và xung đột âm dương trong *Mảnh đất lắm người nhiều ma* không phải xung đột cục bộ, tạm thời, mà đó là xung đột có tính lịch sử, “cha truyền con nối”. Mấu chốt của xung đột xã hội ở đây không phải tiền bạc ruộng đất, không phải văn hoá mà chính là địa vị chính trị trung tâm. Để đạt được địa vị chính trị trung tâm, người ta sẵn sàng sử dụng tất cả những âm mưu, thủ đoạn ma mãnh nhất có thể, người ta có thể bất chấp đạo lý, văn hoá. Sức khái quát của cuốn tiểu thuyết này vì thế, đã vượt qua hiện thực của nông thôn và nông dân./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Nguyên Căn (2015), *Thế giới kì ảo trong Mảnh đất lắm người nhiều ma từ cái nhìn văn hoá*, Tạp chí Khoa học – Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, số 5.
2. Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi (2006), *Từ điển thuật ngữ văn học*, NXB Giáo dục, H.
3. La Duy Lan (2001), *Văn xuôi viết về nông thôn - tiến trình và đổi mới*, NXB Khoa học Xã hội, H.
4. Ngô Thế Lân (2011), *Âm dương và ngũ hành trong cách tính lịch 12 con giáp của người xưa*, Tạp chí Hán Nôm, số 3.
5. Trần Đình Sử (chủ biên) (2018), *Tự sự học – lí thuyết và ứng dụng*, NXB Giáo dục Việt Nam, H.
6. Ngô Tất Tố dịch và chú giải (2022), *Kinh Dịch trọn bộ*, NXB Văn học, H.

**APPROACH THE NOVEL *THE LAND THAT CONTAINS GHOSTS AND PEOPLE* BY
NGUYEN KHAC TRUONG FROM PHILOSOPHY OF LUNISOLAR**

Nguyen Van Tung

Abstract: *The concept and philosophy of lunisolar - a philosophic theory that formed from a long time ago, became popular in science and cultural life, in this article, philosophy of lunisolar is used to approach the novel The land that contains ghosts and people by Nguyen Khac Truong. By this philosophy, author analysed lunisolar structure model in art factors of this novel. Lunisolar structure model of art space - time, characters and event in this novel, with infringement of yin factor and dullness of yang factor, show unease and risk of social life. This novel generalize a picture of the country in special period and picture of Vietnamese social in first Doi moi period.*

Keywords: *lunisolar philosophy, novel, Nguyen Khac Truong*

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 11-8-2023; ngày phản biện đánh giá: 04-9-2023; ngày chấp nhận đăng: 02-10-2023)